TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ UÔNG BÍ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2023/QĐST-DS	*Uông Bí, ngày 18 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Tô Thị Thịnh.

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Mai Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên họp: Ông Phạm Lã Việt Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 05/2022/TLST-DS ngày 16 tháng 12 năm 2022 về việc *"Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết"* theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2023/QĐST-DS ngày 10 tháng 5 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Bà Chu Thị M, sinh năm 1949; địa chỉ cư trú: tổ 8, khu 4, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, "có mặt".

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Minh N, sinh năm 1978; địa chỉ cư trú cuối cùng: tổ 8, khu 4, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, "vắng mặt".

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

** Tại đơn yêu cầu ngày 08/12/2022, đơn thay đổi yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 15/12/2022, tại bản tự khai và tại phiên họp bà Chu Thị M trình bày:*

Tôi có con gái là chị Nguyễn Minh N, sinh ngày 11/9/1978; do hoàn cảnh khó khăn nên chị N đã tự ý bỏ nhà đi từ tháng 2/2014. Thời gian chị N bỏ nhà đi gia đình tôi có đến Công an và Ủy ban nhân dân phường Thanh Sơn trình báo sự việc nhưng không bằng văn bản. Đến thời điểm hiện nay, gia đình tôi vẫn không có tin tức chị N còn sống hay đã chết. Trước khi chị N bỏ nhà đi thì chị N vẫn chưa lập gia đình, chung sống cùng gia đình tôi tại tổ 8, khu 4, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Hiện nay, chồng tôi là ông Hoàng T (tên gọi khác Nguyễn Trọng T) đã chết (ông T chết ngày 06/02/1989). Mục đích tôi yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Minh N đã chết là để phân chia quyền sử dụng đất cho các thành viên trong gia đình.

Ngoài ra, bà Chu Thị M trình bày: chồng bà là ông Hoàng T còn có tên gọi khác là Nguyễn Trọng T nên các con chung của bà và ông T, có người mang họ Hoàng, có người mang họ Nguyễn.

** Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí phát biểu quan điểm giải quyết việc dân sự như sau:*

- Về việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký phiên họp và người tham gia tố tụng: kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, Thư ký phiên họp và người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định tại các Điều 367, 368, 369 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết việc dân sự: căn cứ điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật Dân sự, đề nghị Thẩm phán chấp nhận yêu cầu của bà Chu Thị M, tuyên bố chị Nguyễn Minh N là đã chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Bà Chu Thị M yêu cầu tuyên bố chị Nguyễn Minh N, sinh ngày 11/9/1978; địa chỉ cư trú cuối cùng: tổ 8, khu 4, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh là đã chết. Căn cứ vào khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì việc dân sự trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

[2] Xét yêu cầu của bà Chu Thị M đề nghị tuyên bố chị Nguyễn Minh N là đã chết để làm thủ tục phân chia quyền sử dụng đất:

Theo lời trình bày của bà Chu Thị M thì chị Nguyễn Minh N bỏ đi khỏi nơi cư trú từ tháng 2 năm 2014, kể từ đó đến nay (là 09 năm) chị N không có thông tin gì về cho những người thân trong gia đình.

Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí đã tiến hành thụ lý đơn và ban hành Quyết định thông báo tìm kiếm thông tin của chị Nguyễn Minh N trên các phương tiện thông tin đại chúng: đăng trên trang Cổng thông tin điện tử của Trung tâm truyền thông tỉnh Quảng Ninh từ ngày 09/01/2023 đến 18/01/2023; đăng trên báo Pháp luật (báo Trung ương) vào các ngày 10, 11, 12/01/2023; đăng trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tối cao vào ngày 16/01/2023; đăng trên Đài tiếng nói Việt Nam (VOV AMS) các ngày 18, 19, 20/01/2023. Hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng thông tin tìm kiếm đầu tiên, đến nay cũng không có thông tin gì về chị Nguyễn Minh N.

** Tòa án đã tiến hành các biện pháp thu thập tài liệu, chứng cứ gồm:*

- Tại Biên bản xác minh ngày 22/3/2023, Công an phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh cung cấp thông tin: Chị Nguyễn Minh N, sinh năm 1978, là con của bà Chu Thị M, sinh năm 1949 và ông Hoàng T (tức Nguyễn Trọng T), sinh

năm 1940, chết năm 1989, có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ 8, khu 4, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; tuy nhiên chị N đã bỏ nhà đi từ năm 2014 cho đến nay không có tin tức gì, không có mặt tại địa phương. Hiện nay, Công an phường Thanh Sơn không có thông tin gì của chị N hiện đang ở đâu, làm gì, còn sống hay đã chết. Khi bỏ nhà đi chị N vẫn độc thân, chưa lập gia đình.

- Tại Biên bản xác minh ngày 22/3/2023, UBND phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh cung cấp thông tin: Chị Nguyễn Minh N, sinh năm 1978, là con của bà Chu Thị M, sinh năm 1949 và ông Hoàng T (tức Nguyễn Trọng T), sinh năm 1940, chết năm 1989. Chị N chưa lập gia đình, vẫn độc thân và ở cùng với bố mẹ tại tại tổ 8, khu 4, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Đến khoảng tháng 02 năm 2014, chị N tự ý bỏ nhà đi, không thông báo cho ai biết. Gia đình bà M có thông báo với chính quyền địa phương, Công an phường Thanh Sơn về việc con gái bỏ nhà đi (chỉ thông báo bằng lời nói, không thông báo bằng văn bản) để hỗ trợ tìm kiếm; tuy nhiên từ đó đến nay vẫn chưa có tin tức gì về việc chị Nguyệt ở đâu, còn sống hay đã chết, chính quyền địa phương không nắm được bất cứ thông tin gì của chị N.

- Tại các Bản tự khai của anh Hoàng S, chị Hoàng Thị Bích L, chị Hoàng Phong L, chị Nguyễn Thị Ánh T (là anh, chị, em ruột với chị Nguyễn Minh N) đều xác nhận: do hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên chị Nguyễn Minh N bỏ nhà đi từ tháng 02 năm 2014; từ khi bỏ đi cho đến nay, chị N không liên lạc gì về cho gia đình; gia đình cũng đã tìm kiếm chị N ở nhiều nơi nhưng không có tin tức gì của chị N, không biết chị N hiện nay còn sống hay đã chết.

** Về xác định ngày chết của chị Nguyễn Minh N:* theo lời trình bày của đương sự và kết quả xác minh cho thấy, chị Nguyễn Minh N bỏ nhà đi từ tháng 02 năm 2014 (không rõ ngày nào). Căn cứ vào khoản 1 Điều 68 và điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật Dân sự thì thời hạn 05 năm được tính từ ngày đầu tiên của tháng tiếp theo tháng có tin tức cuối cùng về người đó. Như vậy, ngày chết của chị N được xác định là ngày 01/3/2019.

** Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở xác định:* Chị Nguyễn Minh N đã biệt tích khỏi nơi cư trú từ tháng 02 năm 2014 (đến nay là 09 năm); hiện nay gia đình và người thân của chị N vẫn không có thông tin xác thực về việc chị N còn sống. Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật Dân sự, chấp nhận đơn yêu cầu của bà Chu Thị M: tuyên bố chị Nguyễn Minh N là đã chết.

[3] Về quan hệ nhân thân, quan hệ tài sản của người bị Tòa án tuyên bố là đã chết: căn cứ vào Điều 72 của Bộ luật Dân sự thì khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của người đó được giải quyết như đối với người đã chết. Quan hệ về tài sản của người bị Tòa án tuyên bố là đã chết được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của chị Nguyễn Minh N được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Chu Thị M phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định; tuy nhiên bà M là người cao tuổi, thuộc đối tượng được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm d khoản 1 Điều 71, Điều 72 của Bộ luật Dân sự; khoản 4 Điều 27, Điều 35, Điều 39, Điều 371, Điều 372, Điều 391, Điều 392 và Điều 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 35; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Chu Thị M: tuyên bố chị Nguyễn Minh N là đã chết kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2019.

2. Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố chị Nguyễn Minh N là đã chết:

- Khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của chị Nguyễn Minh Nguyệt được giải quyết như đối với người đã chết.

- Quan hệ tài sản của chị Nguyễn Minh N được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của chị Nguyễn Minh N được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

3. Về lệ phí: Bà Chu Thị M được miễn nộp tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Chu Thị M có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Minh N có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết theo quy định.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP. Uông Bí;
- Chi cục THADS TP. Uông Bí;
- Các đương sự;
- UBND phường Thanh Sơn;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Tô Thị Thịnh